

Số: 06/2015/TT-BCT

Hà Nội, ngày 23 tháng 4 năm 2015

THÔNG TƯ

Sửa đổi, bổ sung một số thông tư của Bộ Công Thương về thủ tục hành chính trong lĩnh vực hóa chất, điện lực và hoạt động mua bán hàng hóa qua sở giao dịch hàng hóa

Căn cứ Nghị định số 95/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Thực hiện Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 20 tháng 6 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về một số biện pháp chấn chỉnh tình trạng lạm dụng yêu cầu nộp bản sao có chứng thực đối với giấy tờ, văn bản khi thực hiện thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp chế,

Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số thông tư của Bộ Công Thương về thủ tục hành chính trong lĩnh vực hóa chất, điện lực và hoạt động mua bán hàng hóa qua sở giao dịch hàng hóa.

Chương I

LĨNH VỰC HÓA CHẤT

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung Thông tư số 01/2006/TT-BCN ngày 11 tháng 4 năm 2006 của Bộ Công nghiệp hướng dẫn quản lý xuất khẩu, nhập khẩu hóa chất độc và sản phẩm có hóa chất độc hại, tiền chất ma túy, hóa chất theo tiêu chuẩn kỹ thuật thuộc dạng quản lý chuyên ngành của Bộ Công nghiệp

Bãi bỏ Khoản 4 Mục II: “4. Khi nhập khẩu hoá chất ghi trong Phụ lục số 4 của Thông tư này, thương nhân phải kê khai đầy đủ các tiêu chuẩn chất lượng và tiêu chuẩn kỹ thuật tương ứng để cơ quan Hải quan kiểm tra, đối chiếu. Trường hợp có nghi vấn về khai sai lệch tiêu chuẩn chất lượng và tiêu chuẩn kỹ thuật, Cơ quan Hải quan quyết định trưng cầu giám định,

thông quan theo quy định hiện hành. Việc nhập khẩu những hoá chất phục vụ trực tiếp cho sản xuất có tiêu chuẩn thấp hơn quy định tại Phụ lục này phải có ý kiến đồng ý bằng văn bản của Bộ Công nghiệp.”

Điều 2. Sửa đổi, bổ sung Thông tư số 28/2010/TT-BCT ngày 28 tháng 6 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định cụ thể một số điều của Luật Hóa chất và Nghị định số 108/2008/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hoá chất

1. Sửa đổi, bổ sung điểm b Khoản 3 Điều 18 như sau:

“b) Bản sao hợp lệ chứng chỉ đã tham gia lớp huấn luyện về nghiệp vụ hóa chất của cán bộ kỹ thuật, nhân viên và người lao động của cơ sở kinh doanh hóa chất;”

2. Bãi bỏ một số điểm sau:

a) Bãi bỏ điểm c Khoản 2 Điều 17: “c) Bản công bố hợp quy và kế hoạch giám sát định kỳ chất lượng hóa chất trên cơ sở trang thiết bị kiểm tra hóa chất hoặc hợp đồng liên kết với đơn vị có đủ năng lực kiểm tra hóa chất được cơ quan nhà nước có thẩm quyền thừa nhận;”

b) Bãi bỏ điểm c Khoản 3 Điều 17: “c) Giấy chứng nhận đủ điều kiện sức khỏe của cơ quan y tế cấp quận, huyện trở lên cấp cho các đối tượng quy định tại điểm a khoản này.”

c) Bãi bỏ điểm c Khoản 3 Điều 18: “c) Giấy chứng nhận đủ điều kiện sức khỏe của cơ quan y tế cấp quận, huyện trở lên cấp cho các đối tượng quy định tại điểm a khoản này.”

Điều 3. Sửa đổi, bổ sung Thông tư số 40/2011/TT-BCT ngày 14 tháng 11 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về khai báo hóa chất

1. Sửa đổi, bổ sung Điều 2 như sau:

“Điều 2. Thông tư này áp dụng đối với:

1. Tổ chức, cá nhân sản xuất hóa chất thuộc Danh mục hóa chất phải khai báo.

2. Tổ chức, cá nhân nhập khẩu hóa chất thuộc Danh mục hóa chất phải khai báo từ nước ngoài vào Việt Nam.

3. Không áp dụng xác nhận khai báo hóa chất đối với các tổ chức, cá nhân mua hóa chất trong lãnh thổ Việt Nam; các tổ chức, cá nhân đã được cấp Giấy phép nhập khẩu tiền chất trong lĩnh vực công nghiệp; các tổ chức, cá nhân đã được cấp Giấy phép nhập khẩu tiền chất thuộc nổ; các tổ chức, cá nhân đã được cấp Giấy phép nhập khẩu hóa chất Bảng 1, 2, 3.”

2. Sửa đổi, bổ sung Khoản 4 Điều 9 như sau:

“4. Cấp Giấy xác nhận

Trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày hồ sơ được bổ sung đầy đủ theo quy định tại Khoản 3 Điều này, Cục Hóa chất cấp Giấy xác nhận. Mẫu Giấy xác nhận khai báo hóa chất nhập khẩu thực hiện theo quy định tại Phụ lục Thông tư số 06/2015/TT-BCT ngày 23 tháng 4 năm 2015 sửa đổi, bổ sung một số thông tư của Bộ Công Thương về thủ tục hành chính trong lĩnh vực hóa chất, điện lực và hoạt động mua bán hàng hóa qua sở giao dịch hàng hóa.”

3. Sửa đổi, bổ sung Khoản 2 Điều 16 như sau:

“2. Trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ thông tin và hồ sơ hợp lệ quy định tại Điều 14 Thông tư này, Cục Hóa chất cấp Giấy xác nhận cho tổ chức, cá nhân.”

Điều 4. Sửa đổi, bổ sung Thông tư số 20/2013/TT-BCT ngày 5 tháng 8 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về Kế hoạch và Biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất trong lĩnh vực công nghiệp

1. Sửa đổi, bổ sung Điểm b Khoản 1 Điều 7 như sau:

“b) Kế hoạch gồm 8 (tám) bản, trường hợp cần nhiều hơn, tổ chức, cá nhân phải cung cấp thêm theo yêu cầu của cơ quan thẩm định;”

2. Bãi bỏ một số điểm sau:

a) Điểm c Khoản 1 Điều 7: “c) Báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc Báo cáo kinh tế - kỹ thuật xây dựng công trình hoặc phương án sản xuất kinh doanh gồm 01 (một) bản sao có xác nhận của cơ sở hóa chất, dự án hóa chất;”.

b) Điểm c Khoản 1 Điều 15: “c) Báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc Báo cáo kinh tế - kỹ thuật xây dựng công trình hoặc phương án sản xuất kinh doanh gồm 01 (một) bản sao có xác nhận của cơ sở, dự án hóa chất;”.

Chương II

LĨNH VỰC ĐIỆN LỰC

Điều 5. Sửa đổi, bổ sung Thông tư số 33/2011/TT-BCT ngày 06 tháng 9 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định nội dung, phương pháp, trình tự và thủ tục nghiên cứu phụ tải điện

Bãi bỏ “Chương V: Miễn trừ thực hiện”.

Điều 6. Sửa đổi, bổ sung Thông tư số 27/2013/TT-BCT ngày 31 tháng 10 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về kiểm

tra hoạt động điện lực và sử dụng điện, giải quyết tranh chấp hợp đồng mua bán điện

Bãi bỏ trình tự thủ tục và thành phần hồ sơ thủ tục cấp thẻ kiểm tra viên điện lực khi thẻ hết hạn sử dụng quy định tại điểm d khoản 1 Điều 12:

“d) Hồ sơ đề nghị cấp thẻ Kiểm tra viên điện lực khi thẻ hết hạn sử dụng bao gồm (01 bộ):

- Văn bản đề nghị cấp thẻ Kiểm tra viên điện lực;
- Giấy chứng nhận đạt yêu cầu sát hạch Kiểm tra viên điện lực;
- 02 ảnh cỡ 2 x 3 cm.”

Chương III

HOẠT ĐỘNG MUA BÁN HÀNG HÓA QUA SỞ GIAO DỊCH HÀNG HÓA

Điều 7. Sửa đổi, bổ sung Thông tư số 03/2009/TT-BCT ngày 10 tháng 02 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Công Thương hướng dẫn hồ sơ, trình tự, thủ tục cấp Giấy phép thành lập và quy định chế độ báo cáo của Sở giao dịch hàng hóa theo quy định tại Nghị định 158/2006/NĐ-CP ngày 28 tháng 12 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động mua bán hàng hóa qua Sở giao dịch hàng hóa

Sửa đổi, bổ sung Khoản 3 Mục I như sau:

“3. Hồ sơ đề nghị cấp lại Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa bao gồm:

a) Văn bản đề nghị cấp lại Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa thực hiện theo mẫu quy định tại Phụ lục I (Mẫu MG-4) ban hành kèm theo Thông tư này;

b) Phần bản gốc còn lại có thể nhận dạng được của Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hoá trong trường hợp bị rách, nát, bị cháy hoặc bị tiêu hủy một phần hoặc bản sao có chứng thực của cơ quan có thẩm quyền Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hoá (nếu có).”

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 8. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 6 năm 2015.

2. Bãi bỏ các hướng dẫn, mẫu biểu liên quan đến các thủ tục đã được thay thế, bãi bỏ tại Thông tư này.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, tổ chức, cá nhân gửi ý kiến về Bộ Công Thương để xem xét, hướng dẫn giải quyết./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Lãnh đạo Bộ Công Thương;
- Các đơn vị thuộc Bộ Công Thương;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL – Bộ Tư pháp;
- Cục Kiểm soát TTHC – Bộ Tư pháp;
- Các Sở Công Thương;
- Thông tấn xã Việt Nam;
- Liên đoàn Luật sư Việt Nam;
- Hội Luật gia Việt Nam;
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam;
- Công báo;
- Website Chính phủ;
- Website Bộ Công Thương;
- Lưu: VT, PC.

BỘ TRƯỞNG

Vũ Huy Hoàng

www.moit.gov.vn

Phụ lục
MẪU GIẤY XÁC NHẬN KHAI BÁO HOÁ CHẤT
(Ban hành kèm theo Thông tư số 06/2015/TT-BCT
ngày 23 tháng 4 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN (1) **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
TÊN CƠ QUAN (2) **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:/GXN- ... (3)

(4), ngày tháng năm

GIẤY XÁC NHẬN
Khai báo hóa chất ... (5)

Mã số khai báo:

--	--	--	--	--

..... (2) xác nhận:

Công ty (6), địa chỉ trụ sở chính, điện thoại, fax ... đã hoàn thành khai báo đối với các hoá chất ... (5):

- 1.
- 2.
- 3.

(Nếu nhiều hơn có thể lập phụ lục kèm theo).

Chi tiết theo ... (7) đính kèm.

(Nếu là sản xuất hóa chất thì không có nội dung này).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chi cục hải quan cửa khẩu (nếu là sx hóa chất thì ghi: Cơ quan quản lý thị trường);
- Lưu: VT, ... (8)

QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ

(ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Ghi chú:

- (1) Tên cơ quan chủ quản của cơ quan cấp Giấy xác nhận
- (2) Tên cơ quan cấp Giấy xác nhận
- (3) Chữ viết tắt tên cơ quan cấp Giấy xác nhận
- (4) Địa danh
- (5) Hóa chất sản xuất hoặc nhập khẩu. Nếu là hóa chất sản xuất thì ghi: khai báo hóa chất sản xuất năm cụ thể.
- (6) Tên doanh nghiệp đề nghị cấp Giấy xác nhận
- (7) Tên hóa đơn mua bán hóa chất (invoice) mà doanh nghiệp gửi kèm khi khai báo. Có thể xác nhận khai báo hóa chất theo từng hóa đơn hoặc theo nhiều hóa đơn trong một Giấy xác nhận khai báo hóa chất nhập khẩu.
- (8) Tên viết tắt của phòng nghiệp vụ